

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ
NGUYỄN TIỀN PHONG. *Phát triển kinh tế tập thể trong xây dựng nông thôn mới tại thành phố Hà Nội*

Chuyên ngành: Kinh tế phát triển

Mã số: 9310105

Trong chương trình xây dựng nông thôn mới (NTM) ở thành phố Hà Nội, kinh tế tập thể (KTTC) phát triển đã góp phần hoàn thiện các tiêu chí của chương trình về tổ chức sản xuất, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân. Các chính sách hỗ trợ xây dựng NTM cũng góp phần thúc đẩy KTTC phát triển. Luận án góp phần luận giải những vấn đề lý luận phát triển KTTC; phân tích những thành công và bất cập về phát triển KTTC trong xây dựng NTM, làm rõ quan hệ giữa phát triển KTTC và xây dựng NTM tại thành phố Hà Nội; từ đó đề xuất giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển KTTC cùng với tiến trình xây dựng NTM ở thành phố thời gian tới. Các giải pháp có ý nghĩa không chỉ đối với thành phố Hà Nội mà còn với các địa phương khác trong điều kiện tương đồng. Nội dung chính của Luận án được trình bày trong 4 chương. Chương 1, 2 *trình bày tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn và phương pháp nghiên cứu*. Chương 3, 4 *phân tích kết quả nghiên cứu, bàn luận và đề xuất giải pháp*. Dưới đây là một số kết quả nổi bật của Luận án.

KTTC là một quan hệ kinh tế, một hình thức tổ chức trong đó người lao động, hộ gia đình, pháp nhân hình thành các mối liên kết, tương trợ lẫn nhau trong sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, tạo của cải đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội. KTTC ở Việt Nam được thể hiện dưới ba hình thức chính là: tổ hợp tác, hợp tác xã (HTX) và

liên hiệp HTX, trong đó HTX là bộ phận nòng cốt của KTTC.

Trong quá trình xây dựng NTM, KTTC, trong đó nòng cốt là HTX, có vai trò hết sức quan trọng trong việc cơ cấu lại sản xuất, liên kết sản xuất, bao tiêu nông sản, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho nông dân, góp phần làm thay đổi căn bản diện mạo nông thôn...

Tại thành phố Hà Nội, với quá trình xây dựng NTM, kinh tế khu vực nông thôn của thành phố đã duy trì được tốc độ tăng trưởng khá, quan hệ sản xuất trong nông nghiệp, nông thôn tiếp tục được đổi mới, cơ cấu kinh tế được chuyển dịch đúng hướng, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường.

Kết quả nghiên cứu của Luận án cho thấy, số lượng các loại hình KTTC trong quá trình xây dựng NTM của thành phố Hà Nội đã tăng nhanh trong giai đoạn 2010-2021, tất cả các địa phương của thành phố đều hoàn thành tiêu chí về tổ chức sản xuất (tiêu chí số 13) của chương trình NTM vào năm 2021. Quy mô của các loại hình KTTC về số lượng thành viên và vốn cũng có sự gia tăng đáng kể. HTX trên toàn thành phố đã tham gia tích cực vào thực hiện tiêu chí quy hoạch và dồn điền đổi thửa với 100% cánh đồng lớn của thành phố do các HTX quản lý và tham gia quản lý. 12,3% số HTX sản xuất ra sản phẩm OCOP (mỗi xã một sản phẩm) được xếp hạng 3 sao và có đăng ký mã QR, 7,8% số HTX tham gia và quản lý các chuỗi liên kết. Ngoài ra, kết quả và hiệu quả hoạt động của nhiều HTX được cải thiện, qua đó nâng cao thu nhập và đời sống cho các thành viên, góp phần thực hiện tốt tiêu chí về thu nhập của chương trình NTM. Ở các địa phương thực hiện tốt chương trình NTM thì KTTC cũng

đa dạng về loại hình, nhiều hơn về số lượng và hiệu quả hoạt động cao hơn.

Tuy nhiên, tác giả cũng chỉ ra hoạt động của khu vực KTTT ở thành phố Hà Nội trong quá trình xây dựng NTM vẫn còn một số hạn chế. Vai trò của HTX nông nghiệp ở địa bàn nông thôn còn mờ nhạt, lợi ích mang lại cho thành viên chưa cao, chưa thiết thực nên thành viên chưa thực sự tin tưởng vào HTX. Mỗi quan hệ giữa hội đồng quản trị HTX và thành viên còn lỏng lẻo, chưa có sự liên kết hệ thống về kinh tế và tổ chức. HTX chưa khai thác hết năng lực nội tại của các thành viên cả về vốn và cơ sở vật chất. Phương thức tổ chức sản xuất kinh doanh dịch vụ của HTX chậm đổi mới, chủ yếu kinh doanh dịch vụ truyền thống, tính cạnh tranh không cao (như dịch vụ khuyến nông, bảo vệ thực vật, bảo vệ đồng ruộng), hiệu quả hoạt động kinh doanh dịch vụ của HTX thấp. Những HTX nông nghiệp thành lập từ những năm 1960 còn chậm đổi mới tư duy, thụ động trong kinh doanh dịch vụ, chưa chủ động tìm hướng phát triển, mở thêm các khâu dịch vụ, liên doanh, liên kết trong sản xuất chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Các HTX chuyên ngành mới thành lập đang hoạt động hiệu quả, tuy nhiên việc phát triển về số lượng còn hạn chế do khó tích tụ, tập trung ruộng đất để hình thành khu sản xuất tập trung, quy mô lớn cho HTX. Sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, manh mún, nông dân sản xuất theo truyền thống (tự sản, tự tiêu), chưa tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị nên hiệu quả sản xuất còn thấp, thiếu ổn định.

Ngoài những tồn tại nêu trên, còn có hạn chế lớn liên quan đến nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể về các loại hình KTTT. Đặc biệt trong giai đoạn 2011-2015, Bộ tiêu chí NTM của Trung ương quy định khá “thoảng” để các xã đạt tiêu chí về “Hình thức tổ chức sản xuất” là: có “tổ hợp tác” hoặc “HTX”. Từ đó, phần lớn các

địa phương lựa chọn thành lập các tổ hợp tác để “đổi phỏ”, mà không thực sự nhận thức được tầm quan trọng của HTX, tổ hợp tác và tác động tích cực của chúng đến sản xuất, thu nhập của người dân nông thôn. Bên cạnh đó, do tập tục sản xuất nhỏ lẻ nên đa số người dân chưa thực sự mạnh dạn đầu tư, góp vốn, huy động nguồn nhân lực để tham gia vào HTX. Chưa kể, hầu hết các HTX đều rất khó khăn về vốn hoạt động, chưa tiếp cận được nhiều với các tổ chức tín dụng, thiếu thông tin tư vấn về chính sách tín dụng và không có tài sản thế chấp.

Trên cơ sở những phân tích này, tác giả đề xuất một số giải pháp phát triển KTTT trong xây dựng NTM trên địa bàn thành phố Hà Nội như: Thúc đẩy thành lập mới và phát triển KTTT trong xây dựng NTM; Thúc đẩy đồn điền đổi thửa, thực hiện tốt quy hoạch hoạch gắn với phát triển KTTT; Tăng cường chuyên giao khoa học - công nghệ và chuyển đổi số cho phát triển KTTT; Ứng dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học kỹ thuật như công nghệ sinh học, cơ giới hóa, tự động hóa, công nghệ Nano,... trong quá trình sản xuất, sơ chế, đóng gói, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nhằm tăng giá trị sản xuất; Phát triển sản xuất theo hướng an toàn, GAP, hữu cơ; Khuyến khích các cơ quan nghiên cứu khoa học hợp tác với các HTX trong nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao công nghệ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, bảo quản, chế biến nông sản; Thúc đẩy hợp tác và liên kết trong chuỗi giá trị giữa các tổ chức KTTT và giữa KTTT với các tổ chức kinh tế khác; Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và người dân về phát triển KTTT trong xây dựng NTM.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ cấp trường, họp tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam, tháng 3/2024.

HOÀI PHÚC
giới thiệu